VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 110/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2018*

NGHỊ QUYẾT
Về một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách liên quan đến đầu tư xây dựng

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

QUYẾT NGHỊ:

Hoạt động đầu tư xây dựng đóng góp rất quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội; tác động trực tiếp đến doanh nghiệp, người dân và chịu sự điều chỉnh của nhiều quy định pháp luật, với nhiều nhóm thủ tục khác nhau thuộc trách nhiệm giải quyết của nhiều bộ, ngành và địa phương. Trong thời gian qua, hệ thống pháp luật về đầu tư xây dựng ngày càng được hoàn thiện, công tác quản lý đầu tư xây dựng có nhiều chuyển biến tích cực, hiệu quả đầu tư, xây dựng, chất lượng công trình xây dựng được nâng cao hơn. Tuy nhiên, số lượng thủ tục đầu tư xây dựng còn nhiều, phức tạp, thời gian thực hiện còn dài; một số quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, chưa thống nhất. Công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp trong việc tổ chức thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng chưa chặt chẽ, kịp thời.

Nhằm mục tiêu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách liên quan đến đầu tư xây dựng; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng; Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời thực hiện có hiệu quả các giải pháp sau:

I. HOÀN THIỆN HỆ THỐNG PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG BẢO ĐẢM TÍNH THỐNG NHẤT, ĐỒNG BỘ, CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, ĐƠN GIẢN HÓA ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ KINH DOANH, THÁO GỠ KỊP THỜI CÁC KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

1. Các bộ, ngành trung ương:

- Chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các luật, nghị định, thông tư trong phạm vi được phân công để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa các luật, giữa nghị định với luật, giữa thông tư với nghị định trong các khâu: chuẩn bị dự án, thực hiện dự án, kết thúc xây dựng đưa công trình của dự án vào khai thác, sử dụng bảo đảm tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước, đồng thời tháo gỡ kịp thời các bất cập, vướng mắc, khó khăn trong thực tiễn hoạt động đầu tư xây dựng, nhất là trong thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh.

Đề xuất tiến độ, nội dung sửa đổi, bổ sung các luật, nghị định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đăng ký vào chương trình xây dựng pháp luật hàng năm.

- Bộ Tư pháp tổng hợp đề xuất của các bộ, ngành để báo cáo Chính phủ về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hàng năm. Trong quá trình thẩm định chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đầu tư xây dựng, cần tập trung thẩm định tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với hệ thống pháp luật.

2. Trước mắt, cần tập trung hoàn thành một số công việc sau:

a) Bộ Xây dựng:

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung các Luật: Xây dựng, Nhà ở, Kinh doanh bất động sản và Quy hoạch đô thị để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, thực hiện cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 7.

- Khẩn trương xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2015/NĐ-CP về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Nghị định số 37/2015/NĐ-CP quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; trình Chính phủ trong tháng 11 năm 2018.

- Triển khai đồng bộ, kịp thời Đề án đổi mới hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng và Đề án đổi mới hệ thống định mức và giá xây dựng đã được phê duyệt để làm cơ sở quản lý đầu tư xây dựng, hạn chế thất thoát, lãng phí.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hoàn thiện dự án Luật Đầu tư công (sửa đổi) theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính; tăng cường phân cấp, tính chủ động trong lập, thẩm định, giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm; bảo đảm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực thi pháp luật đầu tư công, trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 6.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp theo hướng: sửa đổi quy định về phạm vi điều chỉnh; nguyên tắc áp dụng Luật Đầu tư; đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư; ngành nghề ưu đãi đầu tư; ngành nghề kinh doanh có điều kiện; thẩm quyền, thủ tục đầu tư; tiêu chí xác định các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ; cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và quản lý nhà nước đối với hoạt động đầu tư kinh doanh... bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; trình Chính phủ trong tháng 3 năm 2019.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, đánh giá, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu theo hướng: sửa đổi quy trình, hình thức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; sửa đổi nội dung quy định thực hiện đấu thầu tư vấn; mở rộng phạm vi chỉ định thầu đối với tư vấn lập quy hoạch xây dựng; sửa đổi nội dung về tiêu chuẩn xác định giá gói thầu, các nội dung liên quan đến hợp đồng xây dựng trong hoạt động đấu thầu xây dựng… nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, khắc phục bất cập trong thực tiễn.

- Hoàn thiện Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.

c) Bộ Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan rà soát, tổng kết việc thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; đề xuất phương án tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình thực hiện các văn bản này; báo cáo Chính phủ trong quý IV năm 2018.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan sửa đổi, bổ sung quy định về mức lãi suất vốn vay tại Thông tư số 75/2017/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 55/2016/TT-BTC ngày 23 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định một số nội dung về quản lý tài chính đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư và chi phí lựa chọn nhà đầu tư.

d) Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan soạn thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai theo hướng thống nhất về thời gian chậm triển khai thực hiện dự án bị thu hồi đất giữa Luật Đất đai và Luật Đầu tư; mở rộng các hình thức bảo đảm thực hiện dự án; đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; báo cáo Chính phủ trong quý I năm 2019.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Bảo vệ môi trường theo hướng: thực hiện đồng thời thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (hoặc xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường) với thủ tục thẩm định dự án, thẩm định thiết kế xây dựng; trong giai đoạn phê duyệt chủ trương đầu tư chỉ yêu cầu đánh giá sơ bộ tác động môi trường của dự án, báo cáo đánh giá tác động môi trường phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trước khi triển khai dự án đầu tư...; báo cáo Chính phủ trong quý II năm 2019.

II. TĂNG CƯỜNG SỰ PHỐI HỢP CHẶT CHẼ, THỐNG NHẤT, KỊP THỜI TRONG QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO, BAN HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trong quá trình chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các dự án luật cần chủ động làm việc với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ khác có liên quan để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ,

loại bỏ mâu thuẫn, chồng chéo, lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm trong các lĩnh vực quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng.

Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, thực chất, liên tục với các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội trong quá trình lập đề nghị xây dựng luật cũng như soạn thảo, thẩm tra, nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý và xem xét, thông qua để bảo đảm sự thống nhất ngay từ đầu đối với các nội dung của dự thảo luật, bảo đảm tiến độ, chất lượng dự án luật.

2. Các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, kết nối chia sẻ thông tin, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong thực hiện các thủ tục về đầu tư xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy, chữa cháy, kết nối điện, nước.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử; triển khai hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 trong thực hiện các thủ tục hành chính về đầu tư xây dựng, đất đai, môi trường. Đồng thời, phổ biến sâu rộng tới các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động đầu tư xây dựng nhằm nâng cao hiệu quả ứng dụng dịch vụ công trực tuyến.

b) Tăng cường công tác đối thoại với người dân, doanh nghiệp, minh bạch hóa thông tin; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong tiếp nhận, trả lời kiến nghị, đối thoại với người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, trả lời vướng mắc, khó khăn, kiến nghị theo hướng trả lời đúng trọng tâm, đúng nội dung kiến nghị và đưa ra phương án giải quyết hợp lý, kịp thời. Các văn bản trả lời vướng mắc, kiến nghị phải được gửi đến cá nhân, tổ chức có kiến nghị; đồng thời, gửi Văn phòng Chính phủ, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổng hợp, đăng tải trên Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị.

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hiệp hội, doanh nghiệp trong việc tiếp nhận, trả lời các vướng mắc, kiến nghị trong đầu tư, xây dựng; phối hợp tổ chức đối thoại với người dân, doanh nghiệp.

- Văn phòng Chính phủ kịp thời tổng hợp, gửi các cơ quan có thẩm quyền giải quyết đối với các vướng mắc, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp gửi đến qua Hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị; đăng tải các nội dung trả lời vướng mắc, kiến nghị ngay sau khi nhận được văn bản trả lời của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động đầu tư xây dựng thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật về đầu tư xây dựng, các ứng dụng dịch vụ công trực tuyến để áp dụng, khắc phục tình trạng nộp hồ sơ trực tiếp gây tốn kém chi phí, thời gian thực hiện thủ tục hành chính.

III. CỦNG CỐ BỘ MÁY, TỔ CHỨC, NÂNG CAO TINH THẦN TRÁCH NHIỆM, THÁI ĐỘ PHỤC VỤ, NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN CỦA ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC LÀM CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

- Các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát bộ máy, biên chế cơ quan chuyên môn về đầu tư xây dựng, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Nâng cao trách nhiệm của của bộ, ngành và địa phương, nhất là trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương đối với cán bộ công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ; phát huy dân chủ, quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư xây dựng.

- Xây dựng, công khai các quy trình, quy chế giải quyết công việc nội bộ. Đẩy mạnh các giải pháp bảo đảm giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn, trước hạn. Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức chuyên môn thực hiện một số nhóm nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ.

- Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân, lãnh đạo, cán bộ, công chức vi phạm quy định pháp luật và cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện dự án, công trình đầu tư xây dựng. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức yếu kém về năng lực, trình độ, suy thoái đạo đức, gây nhũng nhiễu, tiêu cực.

IV. TĂNG CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG; KIỂM TRA, THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT

- Đổi mới phương pháp, tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; đăng tải kịp thời các quy định pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, nắm bắt tình hình thực tiễn, kịp thời tháo gỡ và đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các bộ, ngành, địa phương, người dân, doanh nghiệp về đầu tư xây dựng.

- Chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc triển khai các quy định về đầu tư xây dựng; công khai hóa danh sách các bộ, ngành và địa phương gây cản trở hoặc chậm trễ trong việc thực hiện giải ngân theo quy định của pháp luật. Kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về đầu tư xây dựng, lợi ích nhóm, tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, nhất là đối với một số vụ việc dư luận quan tâm và bức xúc.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng cơ quan có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp trong Nghị quyết này nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách liên quan đến đầu tư xây dựng.

2. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình và kết quả triển khai Nghị quyết; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc triển khai thực hiện của các bộ, ngành và địa phương khi có yêu cầu./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc